TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN PHÚC THỌ, TP HÀ NỘI	**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 5 - 2025

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ- THÀNH PHỐ HÀNỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà **Đỗ Thị Minh Loan**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà **Nguyễn Thu Hương**
  Bà **Đỗ Thị Hòa**

***Thư ký phiên toà*:** Bà **Ngô Thị Mơ**, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Khuất Thu Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Hoàng Diệu A**, sinh năm 1990. Có mặt;

Nơi ĐKHKTT: Thôn 13, xã S, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã Ph, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1995. Có mặt;

Địa chỉ: Thôn 13, xã S, huyện P, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các bản khai tiếp theo tại Toà án của các đương sự, vụ án có nội dung như sau: Chị Hoàng Diệu A và anh Nguyễn Văn C có thời gian tìm hiểu và tự nguyện kết hôn cùng nhau. Anh chị đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện P, Thành phố Hà Nội vào ngày 15/5/2018. Sau khi kết hôn, chị về nhà anh C sống cùng bố mẹ anh C được khoảng 01 năm thì vợ chồng thuê nhà để làm ăn, sinh sống tại xã Ph, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng chỉ hạnh phúc bình thường với nhau được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Diệu A là do anh C không tu chí làm ăn, sa đà rượu chè, say xỉn, không hỗ trợ tài chính cho gia đình. Mỗi lần như vậy, vợ chồng lại xảy ra cãi vã, anh C nhiều lần động tay, động chân đánh chị. Chị cũng cố khuyên nhủ chồng, nhẹ nhàng có, nặng lời có nhưng anh C không

thay đổi. Chị nhiều lần nói với mẹ chồng chị là không thể tiếp tục chung sống với anh C. Khoảng hơn 01 tháng nay, anh C về sống tại nhà bố mẹ đẻ ở tại xã S và bảo với chị là về đó để đi làm, còn chị và con thì vẫn ở chỗ nhà thuê. Anh chị vẫn liên lạc để nói chuyện về con và đón con. Chị Diệu A xác định tình cảm vợ chồng không còn vì mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài nhiều năm nay, anh C không chịu thay đổi nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C để chị sớm ổn định cuộc sống.

Theo anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh C công nhận về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Diệu A đã trình bày với Tòa án. Quá trình chung sống, vợ chồng anh cũng có xảy ra mâu thuẫn. Chị Diệu A đã từng kết hôn 2 lần và ly hôn, anh là người đến sau nên anh cảm thấy vợ anh nhạy cảm hơn bình thường. Mỗi lần vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì vợ anh thường nói là "*tôi không sống được với anh nữa*" nên anh đâm ra bực tức, tìm đến rượu để giải tỏa. Mỗi lần như thế vợ chồng lại xảy ra cãi vã. Anh công nhận là anh cũng lạm dụng rượu nhiều, giao du với bạn bè quá trớn. Khi uống rượu say xỉn thì anh có động tay chân đánh vợ. Anh bảo với chị Diệu A là anh sẽ về nhà bố mẹ đẻ sống và làm việc còn vợ tiếp tục làm công việc của vợ và ở Q. Anh về nhà anh được khoảng 01 tháng nay, thỉnh thoảng có xuống đón con. Anh cảm thấy tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần. Anh cũng cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng, đến chỗ vợ làm để nói chuyện nhưng chị Diệu A không hợp tác, không có thiện chí hàn gắn. Anh xác định tình cảm vợ chồng với chị Diệu A vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Dương L, sinh ngày 22/12/2018. Hiện nay cháu đang ở với chị Diệu A và theo học tại trường Tiểu học Ph. Khi ly hôn, chị Diệu A đề nghị được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị là chủ một cơ sở Spa dưỡng sinh ở huyện Th, thu nhập mỗi tháng của chị trung bình từ 20.000.000đ - 25.000.000đ/tháng. Về chỗ ở: Chị và con vẫn đang ở nhà thuê trước đây. Anh C cũng đề nghị được nuôi con vì anh là con cả trong gia đình, con anh lại là cháu đích tôn, anh làm công việc văn phòng bất động sản nên có nhiều thời gian hơn cho con, thu nhập trung bình từ 10.000.000đ – 15.000.000đ/tháng. Về chỗ ở, anh có nhà riêng, xây dựng trên đất của bố mẹ anh. Nếu anh nuôi con thì anh sẽ không yêu cầu chị Diệu A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức, nợ: Anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã lấy lời khai mẹ đẻ chị Diệu A là bà Nguyễn Thị Th để tìm hiểu về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Diệu A và anh C. Theo bà Th trình bày: Bà là mẹ đẻ của chị Hoàng Diệu A. Năm 2018, con gái bà kết hôn cùng anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1995 là người dân xã S, huyện P, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh C về sống tại gia đình anh C khoảng 01 năm sau đó về thuê nhà làm ăn, sinh sống ở xã Ph, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Vợ chồng anh chị sinh được 01 người con là cháu Nguyễn Dương L, sinh năm 2018. Quá trình chung sống, bà nhận thấy vợ chồng anh C và chị Diệu A không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh C không tu chí làm ăn, hay tụ tập bạn bè, rượu chè say xỉn. Anh C nhiều lần đánh đập, bóp cổ chị Diệu A. Thậm chí có lần anh C còn đánh chị Diệu A trước mặt bà. Sau mỗi lần đánh vợ, anh C lại xin lỗi nhưng rồi lại chứng nào tật nấy, không thay đổi. Khoảng 01 tháng nay, anh C về sống tại nhà bố mẹ đẻ ở huyện P còn mẹ con chị Diệu A vẫn sống tại nhà thuê ở xã Ph, huyện Q. Bà xác định nếu chị Diệu A còn chung sống với anh C thì sẽ khổ suốt

đời nên nay con bà làm đơn xin ly hôn, bà hoàn toàn ủng hộ. Đề nghị Tòa án giải quyết cho con bà được ly hôn anh C để chị Diệu A sớm ổn định cuộc sống.

Tại phiên tòa, chị Diệu A giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh C và đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Dương L sau khi vợ chồng chị ly hôn. Chị không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị xin được nuôi con vì cháu Lrất sợ bố do cháu đã nhiều lần chứng kiến bố đánh mẹ.

Anh C ban đầu không đồng ý ly hôn nhưng tại phiên tòa, chị Diệu A cương quyết xin ly hôn, anh cũng phát hiện chị có quan hệ với người khác khi chưa ly hôn anh, anh thấy mình bị phản bội nên anh đồng ý ly hôn. Về con chung: Anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị Diệu A cấp dưỡng nuôi con. Anh không đồng ý cho chị Diệu A được nuôi con vì chị làm spa là công việc nhạy cảm, không có thời gian và không đủ tư cách để nuôi dạy con. Tuy đôi khi cháu L có chứng kiến vợ chồng anh xô xát thì cháu có sợ sệt về mặt tâm lý nhưng bố con anh vẫn tình cảm.

Về tài sản chung, công sức và nợ: Hai bên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án như sau: Việc Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Việc xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tống đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật. Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đề nghị HĐXX xử cho chị Hoàng Diệu A được ly hôn anh Nguyễn Văn C. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Dương L, sinh ngày 22/12/2018 cho chị Diệu A trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Do chị Diệu A không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C cho đến khi chị Diệu A có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Về tài sản chung, công sức: Chị Diệu A và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về nợ: không có.

Về án phí: Chị Diệu A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của chị Hoàng Diệu A. Bị đơn là anh Nguyễn Văn C có hộ khẩu thường trú tại Thôn 13, xã S, huyện

P, Thành phố Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Diệu A và anh Nguyễn Văn C kết hôn do tự nguyện, anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện P vào ngày 15/5/2018 nên quan hệ hôn nhân của anh chị được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình sống chung, anh chị đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Theo chị Diệu A, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh C không tu chí làm ăn, sa đà rượu chè, say xỉn, không hỗ trợ tài chính cho gia đình. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh C nhiều lần đánh chị. Chị cũng cố khuyên nhủ anh C nhưng anh không thay đổi. Tình trạng này đã kéo dài nhiều năm nay. Anh C cũng thừa nhận anh cũng lạm dụng rượu nhiều, giao du với bạn bè quá trớn, có đánh vợ khi say xỉn. Từ hơn 01 tháng nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Anh C về ở tại nhà bố mẹ đẻ tại Thôn 13, xã S để đi làm, còn chị Diệu A và con vẫn sống tại nhà thuê ở xã Ph, huyện Q.

HĐXX nhận thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị Diệu A và anh C đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị Diệu A kiên quyết xin ly hôn anh C, anh C tuy ban đầu không đồng ý ly hôn nhưng tại phiên tòa, chị Diệu A cương quyết xin ly hôn nên anh đồng ý ly hôn. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình cho chị Hoàng Diệu A được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

- Về con chung: Chị Diệu A và anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Dương L, sinh ngày 22/12/2018. Hiện nay cháu đang sống cùng chị Diệu A và đang theo học tại Trường tiểu học Ph, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Xét thấy, việc giao con cho ai nuôi phải căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh của các bên nhằm đảm bảo quyền lợi mọi mặt của trẻ. Cả chị Diệu A và anh C đều đề nghị được trực tiếp nuôi con khi ly hôn. Nguyện vọng được nuôi con của anh chị là chính đáng. Tuy nhiên, từ trước tới nay, cháu L sống cùng bố mẹ ở tại xã Ph, huyện Q, Thành phố Hà Nội và hiện đang theo học tại Trường tiểu học P. Môi trường sinh sống và học tập của cháu đang ổn định. Mặt khác, chị Diệu A khai cháu rất sợ bố do nhiều lần chứng kiến bố đánh mẹ, anh C cũng thừa nhận cháu L có tâm lý sợ sệt sau mỗi lần vợ chồng anh xô xát. Chị Diệu A có điều kiện về chỗ ở và thu nhập để đảm bảo cho việc nuôi con. Vì vậy HĐXX thấy nên để chị Diệu A trực tiếp nuôi dưỡng cháu L khi vợ chồng ly hôn là phù hợp. Do chị Diệu A không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ: Anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Chị Hoàng Diệu A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

+ Chị Hoàng Diệu A được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Dương L, sinh ngày 22/12/2018 cho chị Diệu A trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C cho đến khi chị Diệu A có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức, nợ: Chị Diệu A và anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Hoàng Diệu A phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0013497 ngày 22/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

+ Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự: Chị Hoàng Diệu A và anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**